

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà **Lê Thị N** và ông **Võ Thành Công T**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 19 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà **Lê Thị N** và ông **Võ Thành Công T**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1985

Ông **Võ Thành Công T**, sinh năm 1982

Cùng ĐKTT: Số 02, **Chu Văn A**, **KTĐC T**, phường **A**, quận **N**, thành phố **Cần Thơ**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Lê Thị N** và ông **Võ Thành Công T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà **Lê Thị N** và ông **Võ Thành C** Toại xác định có hai con chung tên **Võ Ngọc Lam P** (nữ), sinh ngày 13/7/2008 và **Võ Ngọc Lam A1** (nữ), sinh ngày 29/4/2011.

Khi ly hôn, bà **Lê Thị N** và ông **Võ Thành Công T** thống nhất giao **Võ Ngọc L P** và **Võ Ngọc Lam A1** cho bà **Lê Thị N** trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà **Lê Thị N** không yêu cầu ông **Võ Thành Công T** cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Ông **Võ Thành Công T** có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, bà **Lê Thị N** và ông **Võ Thành Công T** có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà **Lê Thị N** và ông **Võ Thành C** Toại xác định tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về vấn đề khác: Các bên không phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- THADS quận Ninh Kiều;
- UBND xã Bình Thành,
huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Ánh